

Số: 175 /BTĐKT

Lâm Đồng, ngày 16 tháng 10 năm 2014

HƯỚNG DẪN

Về việc tổ chức hoạt động, xây dựng thang bảng điểm và chấm điểm thi đua đối với các đơn vị thuộc Cụm, Khối thi đua của tỉnh

Thực hiện văn bản số 1500/HD-BTĐKT ngày 16/8/2013 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương v/v tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của Cụm thi đua các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Trong khi chưa ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung Quyết định số 54/2008/QĐ-UBND ngày 05/12/2008 của UBND tỉnh Lâm Đồng quy định về tiêu chí thi đua, thang bảng điểm, quy trình chấm điểm và xếp hạng các cụm, khối thi đua trong tỉnh. (sau khi Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/10/2014). Trên cơ sở góp ý của Cụm, Khối thi đua và tình hình hoạt động của các Cụm, Khối thi đua tại địa phương; Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tạm thời hướng dẫn một số nội dung về tổ chức hoạt động, xây dựng thang bảng điểm và chấm điểm thi đua đối với các đơn vị thuộc Cụm, Khối thi đua của tỉnh như sau:

I. TỔ CHỨC NHIỆM VỤ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CỤM, KHỐI THI ĐUA

1. Tổ chức

- Thông qua việc phân chia cụm, khối thi đua nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của các cơ quan, địa phương, đơn vị và doanh nghiệp (dưới đây gọi tắt là đơn vị) trong công tác chỉ đạo, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước tại đơn vị; làm cơ sở cho việc bình chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong các phong trào thi đua; đồng thời bảo đảm việc đánh giá, bình xét một cách chính xác công tác thi đua, khen thưởng của từng đơn vị.

- Việc phân chia cụm, khối thi đua dựa vào chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Đối với các địa phương kết hợp yếu tố địa lý và tiềm lực để phân chia các cụm thi đua hợp lý nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong việc tổ chức thi đua, bình xét khen thưởng và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

- Cụm thi đua có Cụm trưởng, Cụm phó; Khối thi đua có Khối trưởng, Khối phó; Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó do các đơn vị trong Cụm, Khối thi đua bình bầu theo hình thức luân phiên trong dịp tổng kết năm.

Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó mới tổ chức điều hành hoạt động của Cụm, Khối thi đua (dưới đây viết tắt là Cụm, Khối) ngay sau khi được bình bầu.

2. Nhiệm vụ

2.1. Cụm trưởng, Khối trưởng:

Cụm trưởng, Khối trưởng chịu trách nhiệm trước Hội đồng thi đua - Khen thưởng tỉnh về hoạt động của Cụm, Khối và có nhiệm vụ:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, quy chế hoạt động của Cụm, Khối.
- Xây dựng các tiêu chí thi đua, thang điểm phù hợp với đặc điểm tình chất hoạt động của Cụm, Khối và các đơn vị thành viên; đảm bảo về nội dung các tiêu chí thi đua chủ yếu và khung điểm đã được quy định.
- Tổ chức ký kết giao ước thi đua, xây dựng quy chế hoạt động nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp và thế mạnh của mỗi đơn vị thành viên trong Cụm, Khối. Phối hợp tổ chức các hoạt động chung của Cụm, Khối để các thành viên trao đổi về nghiệp vụ, kinh nghiệm công tác thi đua, khen thưởng; bàn các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến.
- Chủ trì việc chấm điểm thi đua cho các đơn vị trong Cụm, Khối; phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trong việc đánh giá thi đua các thành viên trong Cụm, Khối và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh cho đơn vị tiêu biểu và tặng Bằng khen cho các đơn vị xuất sắc.
- Tổ chức công tác kiểm tra; sơ kết 6 tháng và tổng kết 1 năm hoạt động của Cụm, Khối.
- Tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao... trao đổi học tập về chỉ đạo phong trào thi đua, công tác khen thưởng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong và ngoài Cụm, Khối.

2.2. Cụm phó, Khối phó:

- Phối hợp với Cụm trưởng, khối trưởng xây dựng chương trình, kế hoạch, tổng hợp bảng chấm điểm của các đơn vị Thành viên và điều hành hoạt động của Cụm, Khối.
- Thay mặt Cụm trưởng, Khối trưởng giải quyết một số công việc khi Cụm trưởng, Khối trưởng ủy quyền.

2.3. Các Thành viên trong Cụm, Khối thi đua:

- Đăng ký các nội dung, chỉ tiêu, nhiệm vụ thi đua hằng năm gửi Cụm trưởng, Khối trưởng trong quý I hàng năm.

- Tham gia xây dựng nội dung và các tiêu chí thi đua, thang bảng điểm của Cụm, Khối thi đua; tổ chức phát động các phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, đơn vị.

- Tham gia đầy đủ và đúng thành phần các hoạt động của Cụm, Khối.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung đã ký kết giao ước thi đua; định kỳ báo cáo sơ kết 6 tháng, tổng kết năm kết quả thực hiện các nội dung đã ký kết giao ước thi đua.

- Phát hiện, phổ biến, giới thiệu các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm mới, có hiệu quả trong phong trào thi đua.

- Tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua 6 tháng và cả năm phục vụ cho công tác sơ kết, tổng kết. Tự chấm điểm thi đua theo qui chế hoạt động của Cụm, Khối với các nội dung và tiêu chí thi đua đã ký kết và gửi báo cáo kết quả cho Cụm trưởng, Khối trưởng theo đúng quy định.

3. Hoạt động của Cụm, Khối thi đua

Hàng năm, tổ chức ký kết giao ước thi đua, xây dựng quy chế tổ chức hoạt động; tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết bình xét khen thưởng, bầu Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó theo chế độ luân phiên

II. NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA

1. Căn cứ đánh giá chấm điểm xếp hạng thi đua

Nhằm xem xét đánh giá chấm điểm đối với các đơn vị thuộc Cụm, Khối của tỉnh được chính xác, công khai kịp thời, cần thực hiện những nhiệm vụ công tác và quy định sau:

- Có đăng ký thi đua từ đầu năm, tham gia ký kết và thực hiện giao ước thi đua do Cụm, Khối tổ chức.

- Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua yêu nước do địa phương tổ chức phát động.

- Đảm bảo thực hiện các chế độ thông tin báo cáo.

- Có tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

- Tập thể và cá nhân là lãnh đạo cơ quan, đơn vị không có sai phạm lớn trong năm đánh giá chấm điểm, xếp hạng thi đua.

2. Nội dung, tiêu chí thi đua chủ yếu

Tổng cộng số điểm trong thang bảng điểm của 3 nội dung là **950 điểm**, về điểm số chi tiết các chỉ tiêu, số chỉ tiêu cụ thể do các cụm, khối thi đua bàn bạc và thống nhất. Về cơ bản có một số chỉ tiêu chính sau:

2.1. Nội dung I: Thi đua phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh (550 điểm).

a) Đối với Cụm thi đua các đơn vị cấp huyện:

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản: thu ngân sách theo Nghị quyết của HĐND tỉnh giao, giảm tỷ lệ hộ nghèo, giải quyết việc làm, giảm tỷ suất sinh, tỷ lệ số trường đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ số đơn vị cấp xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, công tác tuyên truyền và quân sự địa phương, thực hiện an toàn giao thông, cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm chống tham nhũng lãng phí, chương trình xây dựng nông thôn mới.

b) Đối với các Ban Đảng, Mặt trận và đoàn thể thuộc tỉnh:

- Công tác nghiên cứu, tham mưu thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; xây dựng các đề án, chương trình...
- Công tác chỉ đạo, phối hợp thực hiện các chủ trương của Tỉnh ủy.
- Tổ chức vận động quần chúng và phát động các phong trào thi đua yêu nước thực hiện nhiệm vụ chính trị tại đơn vị.
- Công tác nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng và đào tạo cán bộ, công chức, viên chức...; thực hiện cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

c) Đối với các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh và các cơ quan cấp tỉnh quản lý theo ngành hoặc lĩnh vực.

- Nghiên cứu tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh của ngành hoặc lĩnh vực theo kế hoạch hàng năm. Xây dựng các kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn, chương trình phát triển ngành và thực hiện các chính sách của ngành hoặc lĩnh vực.

- Các giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; nhiệm vụ, kế hoạch ngành cấp trên giao.

- Công tác nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng và đào tạo cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

d) Đối với Khối thi đua các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh:

- Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch hàng năm do UBND tỉnh giao.
- Các giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch được giao.
- Công tác nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng và đào tạo cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện cải cách hành chính; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

e) Đối với các loại hình doanh nghiệp, đơn vị kinh tế tập thể

- Các chỉ tiêu về kinh tế: tốc độ tăng trưởng, doanh thu, lợi nhuận, nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, thu nhập của người lao động.

- Các giải pháp để thực hiện kế hoạch sản xuất - kinh doanh, dịch vụ; đảm bảo sự phát triển bền vững và an sinh xã hội; thực hiện chính sách đối với người lao động; ứng dụng tiến bộ mới về khoa học, công nghệ và quản lý; giải quyết việc làm, đào tạo nghề, trong đó có các đối tượng chính sách....

- Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

2.2. Nội dung II: Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị **(200 điểm)**

- Tổ chức học tập, quán triệt triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo để tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; các tổ chức đoàn thể vững mạnh, vững mạnh xuất sắc.

2.3. Nội dung III: Thực hiện các nhiệm vụ về công tác thi đua, khen thưởng **(200 điểm)**

- Xây dựng các văn bản về lĩnh vực thi đua, khen thưởng (cấp ủy ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, chính quyền tổ chức phát động, ký kết, đăng ký thi đua, đoàn thể vận động đoàn viên, hội viên tích cực hưởng ứng thi đua) hướng dẫn tổ chức thực hiện các văn bản, chương trình kế hoạch thi đua, khen thưởng.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ, sổ sách về thi đua, khen thưởng tại đơn vị.

- Công tác khen thưởng đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

- Phát động, triển khai, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua do cấp trên và đơn vị phát động, đặc biệt phong trào thi đua "*Cùng cả nước, Lâm Đồng chung sức xây dựng nông thôn mới*".

- Xây dựng mô hình phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

- Cùng cố, kiện toàn tổ chức nhân sự làm công tác Thi đua - Khen thưởng; công tác bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ cho công chức, viên chức và người lao động làm công tác thi đua, khen thưởng.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc; giải quyết khiếu nại, tố cáo....

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo 6 tháng, 1 năm.

3. Nguyên tắc và phương pháp chấm điểm thi đua

Tổng số điểm chấm thi đua là **1.000 điểm**; trong đó, điểm thực hiện 3 nội dung là **950 điểm và điểm thưởng là 50 điểm**.

3.1. Nguyên tắc chấm điểm:

a) Đối với các tiêu chí định lượng: căn cứ vào chỉ tiêu tình giao hằng năm; những chỉ tiêu không được tình giao thì căn cứ vào Nghị quyết của HĐND cấp huyện hoặc nhiệm vụ chính trị của cơ quan, kế hoạch hằng năm của doanh nghiệp...

b) Đối với chỉ tiêu định tính: như tổ chức học tập, quán triệt triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; các chỉ tiêu của nội dung III và các chỉ tiêu còn lại của nội dung II trên cơ sở đăng ký giao ước thi đua, thang bảng điểm và phương pháp chấm điểm đã được Cụm, khối thống nhất và ký kết thực hiện trong năm số điểm Cụm, Khối chấm trên cơ sở kết quả đánh giá của các Sở, Ban ngành và đoàn thể của tỉnh, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổng hợp và cung cấp.

3.2. Phương pháp chấm điểm:

a) Kết quả thi đua của từng đơn vị trong Cụm, Khối được tính bằng cách lấy điểm bình quân của 03 kết quả sau:

- Điểm chấm của đơn vị (*sau khi có sự thống nhất của Cụm, Khối*).

- Điểm chấm do Sở, Ban ngành và đoàn thể của tỉnh cho các huyện, thành phố; điểm chấm của các bộ, ngành, Trung ương và đoàn thể Trung ương cho các Sở, Ban ngành và đoàn thể thuộc tỉnh (*do Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổng hợp*).

- Điểm chấm của cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (*đánh giá theo các tiêu chí việc triển khai các chủ trương của Đảng và thực hiện nhiệm vụ, chức năng quản lý Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng*).

c) Đối với các tiêu chí định lượng: số điểm sẽ tương ứng tỷ lệ hoàn thành kế hoạch, nhưng không thấp hơn mức đã bị trừ đi điểm trừ, không cao hơn mức của điểm thưởng đã được cộng.

d) Đối với các tiêu chí định tính: thành viên trong các Cụm, Khối tự chấm điểm của đơn vị; phải được chứng minh bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền.

đ) Cụm trưởng, Khối trưởng tổng hợp chấm điểm và báo cáo về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh chậm nhất 1 tuần trước khi tỉnh tổ chức hội nghị tổng kết.

3.3. Quy định về một số nội dung điểm thưởng, điểm trừ và điểm phạt:

a) Điểm thưởng:

- Thường đơn vị Cụm trưởng, Khối trưởng khối thực hiện tốt công tác tổ chức hoạt động của Cụm, Khối (do Cơ quan Thường trực Hội đồng TĐKT tỉnh đánh giá): 05 điểm.

- Thường đơn vị có các nội dung thực hiện sáng tạo, đạt hiệu quả nổi bật trong tổ chức các phong trào thi đua được cấp có thẩm quyền công nhận; có quyết định khen thưởng đột xuất từ hình thức Bằng khen của UBND tỉnh và tương đương trở lên: 05 điểm.

- Thường đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền về thi đua, khen thưởng; phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến và trao đổi nghiệp vụ trên Cổng thông tin điện tử của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh nhưng không quá 05 điểm.

- Thường các tiêu chí thi đua trong nội dung I, cứ vượt mức 0,1% kế hoạch thi thưởng 0,1% điểm chuẩn của tiêu chí đó, nhưng không quá 10% số điểm chuẩn.

b) Điểm trừ:

- Các Cụm trưởng, Khối trưởng không tổng hợp và nộp đăng ký thi đua; các đơn vị khi trình hồ sơ khen thưởng cấp tỉnh, khen thưởng bậc cao, hồ sơ đề nghị không xét duyệt hoặc trả lại do không đúng quy định thì cứ từ 1 đến 5 hồ sơ trả về trừ 02 điểm; từ 6 hồ sơ trở lên trừ 05 điểm.

- Đơn vị có công chức, viên chức... là quản lý Trưởng, Phó phòng (hoặc lãnh đạo cấp xã) trở lên vi phạm kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên: trừ 5 điểm

- Cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức và người lao động vi phạm kỷ luật xử lý hình sự: bị điểm liệt (*không xét thi đua đối với tập thể lớn và tập thể nhỏ trực tiếp*).

- Đơn vị không triển khai công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các điển hình tiên tiến: trừ 05 điểm.

- Đơn vị không tham gia đầy đủ các hoạt động của Cụm, Khối thi đua: trừ 03 điểm.

Các huyện, thành phố không có công chức chuyên trách thi đua, khen thưởng theo quy định, mỗi địa phương trừ 10 điểm.

c) Điểm phạt:

Đối với các chỉ tiêu nhiệm vụ do đơn vị tự đánh giá chấm điểm, sẽ chấm lại theo quy định và phạt bằng gấp đôi điểm trừ.

Ví dụ: tại đơn vị C có công chức quản lý cấp phòng vi phạm kỷ luật hình thức cảnh cáo, nhưng đơn vị khi tự chấm không trừ đi 10 điểm; khi bị phát hiện, đơn vị A sẽ bị điểm phạt, bị trừ đi: $10 \text{ điểm} \times 2 = 20 \text{ điểm}$.

III. BÌNH XÉT THI ĐUA

- Mỗi Cụm, Khối được chọn đơn vị dẫn đầu đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh cho đơn vị tiêu biểu và Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho các đơn vị xuất sắc; số lượng Cờ, Bằng khen thực hiện theo quyết định phân bổ của UBND tỉnh.

- Cụm trưởng, Khối trưởng tổng hợp kết quả bình xét thi đua, lập hồ sơ khen thưởng đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định (gửi qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Cụm trưởng, Khối trưởng có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động của Cụm, Khối trong năm theo các nội dung hướng dẫn này;

- Không đề nghị xét khen thưởng đối với các đơn vị không đăng ký thi đua và ký kết giao ước thi đua tại Cụm, Khối hoặc không đủ tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng; chưa xét khen thưởng đối với các đơn vị có những dấu hiệu vi phạm đang chờ các cơ quan có thẩm quyền kết luận.

- Công tác chấm điểm, xếp hạng và khen thưởng đối với các đơn vị hàng năm được thực hiện theo thời gian và quy trình như sau:

+ Đối với các cụm, khối thi đua tiến hành tổ chức sơ kết 06 tháng đầu năm và báo cáo gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 15/7. Tổng kết, gửi báo cáo và kết quả bình xét thi đua trước ngày 31 tháng 12; riêng các Cụm thi đua hạn cuối ngày 05/01 của năm liền kề.

+ Các sở - ngành, mặt trận và các đoàn thể gửi kết quả đánh giá chấm điểm, xếp hạng đối với các phòng, ban huyện, thành phố được thực hiện trước ngày 15 tháng 12 hàng năm.

+ Từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 15 tháng 01 hàng năm, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổng hợp kết quả thành tích và bảng tự chấm điểm, xếp hạng của các cụm, khối thi đua

+ Từ ngày 15 tháng 01 đến ngày 30 tháng 01 hàng năm, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh gửi lại bảng điểm đã chấm để đối chiếu, tham khảo và có ý kiến phản hồi (nếu có).

+ Thời gian từ 30 tháng 01 đến ngày 15 tháng 02 hàng năm, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh báo cáo kết quả chấm điểm, xếp hạng các cụm, khối ra Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xem xét và quyết định khen thưởng.

- Căn cứ kết quả bình xét của Cụm, Khối; Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan liên quan, báo cáo Hội đồng TĐ - KT tỉnh xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định tặng Cờ thi đua, Bằng khen.

Trên đây là hướng dẫn tổ chức hoạt động của Cụm, Khối thi đua thuộc tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề cần trao đổi đề

ngợi các cơ quan, địa phương, đơn vị liên hệ, phản ánh về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh (điện thoại các số 3825416, 3835267, 3532781) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./

Nơi nhận:

- Ban TĐ - KT Trung ương (để báo cáo);
- Cơ quan ĐD phía Nam (BTĐKT TW);
- Chủ tịch HĐ TĐKT tỉnh (để báo cáo);
- TT, thành viên HĐTĐKT tỉnh;
- Giám đốc Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Trường các Cụm, Khối thi đua;
- Các Ban Đảng, MT và đoàn thể Tỉnh;
- Các Sở ngành, đơn vị, doanh nghiệp;
- Các cơ quan TW đóng tại địa phương;
- Lãnh đạo Ban TĐKT;
- Lưu VT/NV.

TRƯỞNG BAN



Võ Thị Khiết